

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT
CHƯƠNG DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 30/CV-CD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 07 năm 2026

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính Quý 2/2026

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội**

Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Nước Giải Khát Chương Dương
Mã chứng khoán : SCD
Địa chỉ : 606 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc công bố thông tin Báo cáo tài chính hàng quý, Công ty Cổ phần Nước Giải Khát Chương Dương (Mã chứng khoán SCD) xin thuyết minh, trình bày các thông tin như sau:

Đơn vị tính: đồng				
Chỉ tiêu	Quý 2		(±) Tăng Giảm	Tỷ lệ (%)
	Năm 2026	Năm 2025		
A	1	2	3= (1-2)	4 = (3/2)
1.Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	47,764,408,438	28,863,187,281	18,901,221,157	65.49%
2.Các khoản giảm trừ doanh thu	1,727,194,288	1,171,123,051	556,071,237	47.48%
3.Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	46,037,214,150	27,692,064,230	18,345,149,920	66.25%
4. Giá vốn hàng bán	28,031,454,169	20,589,652,916	7,441,801,253	36.14%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18,005,759,981	7,102,411,314	10,903,348,667	153.52%
6. Lãi/lỗ của hoạt động bán, thanh lý bất động sản đầu tư				
7. Doanh thu hoạt động tài chính	1,169,692,000	502,274,359	667,417,641	132.88%
8. Chi phí tài chính	12,139,066,606	10,653,446,718	1,485,619,888	13.94%
Trong đó: Chi phí đi vay	12,138,944,029	10,627,810,428	1,511,133,601	14.22%
9. Chi phí bán hàng	7,391,825,907	15,164,688,862	(7,772,862,955)	-51.26%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,158,885,229	4,818,382,926	340,502,303	7.07%

11. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(5,514,325,761)	(23,031,832,833)	17,517,507,072	76.06%
12. Thu nhập khác	183,665,048	69,951,839	113,713,209	162.56%
13. Chi phí khác	929,454,272	2,595,798,522	(1,666,344,250)	-64.19%
14. Lợi nhuận khác	(745,789,224)	(2,525,846,683)	1,780,957,459	70.47%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(6,260,114,985)	(25,557,679,516)	19,297,564,531	75.51%
16. Chi phí thuế thu nhập hiện hành				
17. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	(112,229,336)	(107,945,311)	(4,284,025)	-3.97%
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(6,147,885,649)	(25,449,734,205)	19,301,848,556	75.84%

Trong quý 2 năm 2026, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty được cải thiện đáng kể, với mức lỗ sau thuế giảm 76% so với cùng kỳ năm 2025. Kết quả này chủ yếu đến từ tăng doanh thu của cả mảng kinh doanh nước giải khát và hoạt động cho thuê kho, cùng với việc nâng cao hiệu quả quản lý chi phí và hiệu quả hoạt động. Mặc dù Công ty vẫn chịu áp lực chi phí do biến động tỷ giá, làm gia tăng chi phí bao bì, nhiên liệu và các chi phí vận hành khác, kết quả kinh doanh trong kỳ vẫn được cải thiện đáng kể so với cùng kỳ năm trước.

Công ty sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp tái cấu trúc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước khắc phục lỗ lũy kế và sớm đưa hoạt động kinh doanh trở lại trạng thái có lợi nhuận trong thời gian tới.

Công ty chúng tôi xin được đính kèm Báo cáo tài chính Quý 2/2026.
Trân trọng báo cáo Quý Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hà Nội.

Nơi gửi:

- Như trên

- Lưu TCKT



NGUYỄN THUÝ PHƯƠNG